

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HƯƠNG KHÊ
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 06/2020/HS-ST
Ngày 04 - 5 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯƠNG KHÊ, TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Phú.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Ngạch; ông Trịnh Xuân Minh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Bích Khuyên, Thư ký Tòa án nhân dân huyện H.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H tham gia phiên tòa: Bà Thái Nữ Trâm Anh, Kiểm sát viên.

Ngày 04/5/2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 05/2020/TLST-HS ngày 06/3/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2020/QĐXXST-HS ngày 21/4/2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Hữu K; sinh ngày 14/4/1991; sinh quán: xã H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; trú quán: Xóm B, xã H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hữu L và bà Nguyễn Thị M; vợ: Đường Thị Lan H; con: 01 đứa, sinh năm 2019; tiền án: Ngày 26/02/2019 bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Quảng Bình xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội “Trộm cắp tài sản” tại bản án số 09/2019 ngày 26/02/2019 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Quảng Bình, chưa chấp hành xong hình phạt; tiền sự: Không; bị bắt tạm giam từ ngày 02/01/2020 cho đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh; Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Khánh T - Trợ giúp viên pháp lý công tác tại Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Hà Tĩnh. Có mặt.

- Bị hại: Anh Bùi Xuân C, sinh năm 1976; Địa chỉ: Xóm V, xã H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Có mặt.

- Người làm chứng:

+ Anh Nguyễn Duy L, sinh năm 1984; Địa chỉ: Xóm B, xã H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; Vắng mặt;

+ Anh Nguyễn Hữu B, sinh năm 1982; Địa chỉ: Xóm B, xã H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào tối ngày 20/8/2019, Nguyễn Hữu K, sinh ngày 14/4/1991, trú tại xóm B, xã H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh đi vào rừng tìm bắt rắn, đông. Khi đi đến ngã tư đường 71 Đường Q thì phương tiện xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Wave α , màu đen bạc, biển kiểm soát 38P1.17334 của anh Bùi Xuân C, sinh năm 1976, trú tại xóm V, xã H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh đang dừng đỗ bên lề đường không có người trông coi nên bị cáo đã dùng dao nhọn mang theo người để phá khóa xe và điều khiển xe về đập Đá Bạc thuộc xã H, huyện H rồi dùng tay tháo biển kiểm soát, bẻ phần vỏ nhựa xe vứt xuống đập Đá Bạc và dùng cây phủ Ln xe để cất dấu, rồi đi bộ về nhà. Đến ngày 26/8/2019 bị cáo quay lại nơi cất dấu xe, mang theo hộp sơn phun Ln T bộ thân xe rồi điều khiển xe về hội quán thuộc xóm 05, xã H cất dấu thì bị Công an huyện H phát hiện, xử lý.

Tại kết luận số 20/2019/KLĐG của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng huyện H ngày 18/10/2019 đã xác định: 01 chiếc xe máy honda, đã qua sử dụng, nhãn hiệu Wave α số khung RLHHC1218DY090012, số máy: HC12E509159, trị giá: 3.500.000đ.

Về vật chứng: 01 chiếc xe máy honda, nhãn hiệu Wave α , số khung RLHHC1218DY090012, số máy: HC12E509159. Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu; 01 con dao loại dao thái cán bằng gỗ dài 10,5cm, rộng 1,1cm, lưỡi bằng kim loại dài 12,5cm, rộng 1,5cm đầu nhọn. Cơ quan điều tra chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện H để bảo quản và chờ xử lý theo quy định của pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Bùi Xuân C yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 5.000.000đ.

Tại bản Cáo trạng số 06/CT-VKS-HK ngày 04/3/2020 của Viện trưởng VKSND huyện H truy tố bị cáo Nguyễn Hữu K về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Nguyễn Hữu K đã khai nhận về hành vi phạm tội của mình như nội dung trên. Bị cáo không kêu oan, không tranh L gì mà xin được giảm nhẹ hình phạt.

Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo có ý kiến: Do xe mô tô của bị hại không có người trông coi nên bị cáo mới nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, là lao động chính trong gia đình nên đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có cơ hội sửa chữa, sớm trở về giúp đỡ gia đình.

Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Hữu K về tội Trộm cắp tài sản. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu K từ 12 đến 15 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hữu K đã tự nguyện khai nhận hành vi phạm tội của mình. Đối chiếu lời khai nhận của bị cáo với lời khai của những người tham gia tố tụng và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án là phù hợp. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 20 giờ, ngày 20/8/2019 Nguyễn Hữu K có hành vi dùng dao phá khóa xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Wave α , màu đen bạc, biển kiểm soát 38P1.17334, trị giá 3.500.000đ của anh Bùi Xuân C đang dừng đỗ bên đường rồi điều khiển xe đi cất dấu.

Vì vậy, Cáo trạng số 06/CT-VKS-HK ngày 04/3/2020 của Viện trưởng VKSND huyện H truy tố bị cáo Nguyễn Hữu K theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Ngày 26/02/2019 bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Quảng Bình xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội “Trộm cắp tài sản” tại bản án số 09/2019/HS-ST. Trong thời gian thử thách của án treo bị cáo lại phạm tội mới nên phải chịu tình tiết tăng nặng “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự; Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ “Thành khẩn khai báo” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn thuộc hộ cận nghèo, được chính quyền địa phương xác nhận; tại phiên tòa bị hại đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng thêm các tình tiết giảm nhẹ khác theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; đã trực tiếp xâm hại đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng đến an ninh trật tự xã hội tại địa phương. Do đó cần phải xử lý nghiêm cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để đảm bảo tính giáo dục, răn đe và phòng ngừa tội phạm.

[5] Các biện pháp tư pháp:

- Về bồi thường thiệt hại: Tại phiên tòa, giữa bị cáo và bị hại đã thỏa thuận với nhau về việc bồi thường cho bị hại số tiền 5.000.000đ về chi phí sửa chữa xe và các chi phí khác nên HĐXX cần chấp nhận là phù hợp quy định tại Điều 584; 585; 586; 589 Bộ luật Dân sự

- Về xử lý vật chứng: 01 con dao loại dao thái cán bằng gỗ dài 10,5cm, rộng 1,1cm, lưỡi bằng kim loại dài 12,5cm, rộng 1,5cm đầu nhọn thu giữ của bị cáo dùng làm công cụ phạm tội, không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[6] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Hữu K thuộc hộ cận nghèo và có đơn xin miễn án phí, do đó miễn án phí hình sự sơ thẩm; án phí dân sự có giá ngạch cho bị cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 2 Điều 56; khoản 5 Điều 65; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự. Điểm a khoản 2 Điều 106, Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và các Điều 584; 585; khoản 1 Điều 586; 589 Bộ luật Dân sự. Điểm d khoản 1 Điều 12; Điều 14 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu K phạm tội Trộm cắp tài sản.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu K 12 tháng tù.

Tổng hợp hình phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội “Trộm cắp tài sản” tại bản án số 09/2019/HS-ST ngày 26/02/2019 bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Quảng Bình. Buộc bị cáo Nguyễn Hữu K phải chấp hành hình phạt chung cho hai bản án là 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam (Ngày 02/01/2020).

3. Về biện pháp tư pháp: Ghi nhận sự thỏa thuận của bị cáo và bị hại về việc bị cáo bồi thường số tiền 5.000.000đ (Năm triệu đồng) cho bị hại.

Kể từ ngày bị hại có đơn yêu cầu thi hành án thì bị cáo phương giải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 01 con dao loại dao thái cán bằng gỗ dài 10,5cm, rộng 1,1cm, lưỡi bằng kim loại dài 12,5cm, rộng 1,5cm đầu nhọn.

(Tình trạng, đặc điểm theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/02/2020 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện và Chi cục Thi hành án dân sự huyện H).

4. Về án phí: Miễn án phạt hình sự sơ thẩm, án phí dân sự có giá ngạch cho bị cáo.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án và người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người bào chữa;
- VKSND huyện Hương Khê;
- Công an huyện Hương Khê;
- Chi cục THADS huyện Hương Khê;
- THA Hình sự;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Tĩnh;
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- Lưu HSVA - VPTA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Văn Phú

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHƯƠNGÁN**
CHỦ TỌA PHƯƠNGGIÊN TÒA

Trịnh Xuân Minh Phươngạm Ngạch

L Văn Phươngú